

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Tư pháp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2006/QĐ-BTP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 06 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (có số thứ tự 01, 02 và từ số 05 đến số 08 tại danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VP. Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH LÂM ĐỒNG

(Kèm theo Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý Mã TTHC: 2.000587	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Nghị định số 144/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 10/2023/TT-BTP ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý và Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 2006/QĐ-BTP ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
2	Thủ tục cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý Mã TTHC: 2.000518	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017. - Nghị định số 144/2017/NĐ-CP; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP; - Thông tư số 03/2021/TT-BTP; - Thông tư số 10/2023/TT-BTP; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP; - Thông tư số 11/2025/TT-BTP; - Quyết định số 2006/QĐ-BTP.
3	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý Mã TTHC: 2.000829	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, người tiếp nhận yêu cầu phải kiểm tra các nội dung có liên quan đến yêu cầu trợ giúp pháp lý và trả lời ngay cho người yêu cầu về việc hồ sơ đủ điều kiện để thụ lý hoặc phải bổ sung giấy tờ, tài liệu có liên quan	- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng. - Các chi nhánh trợ giúp pháp lý.	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP; - Thông tư số 03/2021/TT-BTP; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP; - Thông tư số 10/2023/TT-BTP; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP; - Thông tư số 11/2025/TT-BTP; - Quyết định số 2006/QĐ-BTP.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
4	Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý Mã TTHC: 2.001680	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng. - Các chi nhánh trợ giúp pháp lý.	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP; - Thông tư số 10/2023/TT-BTP; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP; - Thông tư số 11/2025/TT-BTP; - Quyết định số 2006/QĐ-BTP.
5	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý Mã TTHC: 2.001687	03 ngày làm việc	- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng. - Các chi nhánh trợ giúp pháp lý.	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP; - Thông tư số 10/2023/TT-BTP; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP; - Thông tư số 11/2025/TT-BTP; - Quyết định số 2006/QĐ-BTP.
6	Thủ tục giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý Mã TTHC: 2.000592	- Đối với người đứng đầu tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại; - Đối với Giám đốc Sở Tư pháp: 15 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại.	- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng. - Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng.	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP; - Thông tư số 10/2023/TT-BTP; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP; - Thông tư số 11/2025/TT-BTP; - Quyết định số 2006/QĐ-BTP.